

Bản án số: 94/2023/HS-ST

Ngày: 11/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Thanh Hiệp

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 16a/2023/HSST - QĐ ngày 01/8/2023, đối với các bị cáo:

1. ĐỒNG DƯƠNG K - sinh năm 1989 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã P, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà Ni; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng C và bà Ngư Thị L; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ tên Trần Thị Ngọc H (không đăng ký kết hôn); con có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 12/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 17/5/2009, đã được xóa án tích.

- Ngày 19/7/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 36/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 25/5/2011, đã được xóa án tích.

- Ngày 28/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 50/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2017, đã được xóa án tích.

- Ngày 03/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa khởi tố vụ án, bị can và bắt tạm giam về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 25/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận khởi tố vụ án, bị can về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 07/3/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng khởi tố vụ án, bị can về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 07/3/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận khởi tố vụ án, bị can về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ K và T trộm cắp xe mô tô, biển số 85B1-168.20 của anh Đặng Tuấn Anh, sinh năm 1971, ở khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 03/10/2022 được xử lý chung trong vụ án này (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa trong một vụ án khác. Bị cáo có mặt.

2. NGUYỄN NGỌC T (Tên gọi khác: Xi) - sinh năm 1991 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn C, xã T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Đỗ Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án:

- Ngày 20/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 84/2013/HS-ST, T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chưa được xóa án tích do chưa đóng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 22/11/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phúc thẩm, tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm số 84/2013/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt Nguyễn Ngọc T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 29/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 36 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 95/2013/HSPT, chưa được xóa án tích do chưa đóng án phí hình sự phúc thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 29/2013/HSST, đã được xóa án tích.

- Ngày 25/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 53/2013/HSST, đã được xóa án tích.

- Ngày 05/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 42/2013/HSST, đã được xóa án tích.

- Ngày 18/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 32 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 53/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận và hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 42/2013/HSST của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là 04 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 30/2013/HSST, đã được xóa án tích.

- Ngày 19/02/2014, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2014/QĐTHHP đối với Nguyễn Ngọc T, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 95/2013/HSPT ngày 22/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận và hình phạt 04 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án hình sự sơ thẩm số 30/2013/HSST ngày 18/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Buộc Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 năm 08 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2019.

- Ngày 03/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa khởi tố vụ án, bị can và bắt tạm giam về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 25/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận khởi tố vụ án, bị can về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 07/3/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng khởi tố vụ án, bị can về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

- Ngày 07/3/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận khởi tố vụ án, bị can về tội “Cướp giật tài sản” theo

khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (vụ K và T trộm cắp xe mô tô, biển số 85B1-168.20 của anh Đặng Tuấn Anh, sinh năm 1971, ở khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 03/10/2022 được xử lý chung trong vụ án này (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà trong một vụ án khác. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

- Bà Trần Ngọc H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 06 giờ ngày 08/10/2022, Đồng Dương K ở thôn Phú Nhuận, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước rủ Nguyễn Ngọc T (Xi) ở thôn Công Thành, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, cùng tỉnh Ninh Thuận đi tìm kiếm người đi đường trên Quốc lộ 1A có tài sản sơ hở cướp giật bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. K điều khiển xe mô tô, biển số 85B1-168.20, nhãn hiệu Exciter, màu sơn xanh trắng (xe này K và T trộm cắp của anh Đặng Tuấn Anh, sinh năm 1971, ở khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 03/10/2022) chở T chạy từ xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong theo đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang – Phan Thiết đến huyện Hàm Thuận Bắc nhưng không thấy ai sơ hở để cướp giật nên K điều khiển xe chở T quay về lại hướng Phan Rang. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đến thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm, K nhìn thấy bà Trần Thị Mỹ P ở thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm đang điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-478.67 của bà P chạy ngược chiều (chạy trên phần đường ngược chiều hướng Phan Thiết – Phan Rang), trên cổ có đeo một sợi dây CH bằng vàng tây (vàng 18K), trọng lượng 10 chỉ, hình mắt xích, mặt hình bông hoa nên K nói cho T biết và điều khiển xe mô tô chở T chạy quay lại chạy theo sau bà P mục đích để cướp giật tài sản. K điều khiển xe mô tô chở T chạy bám theo sau xe bà P trên đoạn đường Quốc lộ 1A, khi tới trước quán cơm Diễm My, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn thì K điều khiển xe mô tô tăng tốc vượt lên áp sát xe của bà P ở bên trái theo chiều đi, khi hai xe mô tô chạy ngang nhau, K chồm người dùng tay phải đưa ra nắm giật mạnh làm đứt và lấy được sợi dây CH của bà P đang đeo trên cổ, K cầm sợi dây CH vừa giật được tăng ga, điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng thành phố Phan Thiết, chạy được một đoạn thì K đưa sợi dây CH cho T cất giấu. Bà P bị K giật mạnh

sợi dây cH nên bị loạng choạng tay lái làm xe mô tô, biển số 86B3-478.67 và bà P ngã xuống đường, hậu quả bà P bị gãy tay phải, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Sau khi cướp giật được tài sản, K điều khiển xe mô tô, biển số 85B1-168.20 chở T chạy rẽ vào đường Ngã ba Cây đào, xã Hàm Đức, đi đến thị trấn Ma Lâm rồi chạy theo Quốc lộ 28 đến huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, K và T chở nhau đến chợ Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, K lấy sợi dây cH đến một tiệm vàng (không xác định được là tiệm nào) bán được số tiền 16.000.000đồng. Số tiền trên K chia cho T 8.000.000đồng, cả hai sử dụng tiêu xài hết. Xe mô tô, biển số 85B1-168.20 mà K và T làm pH tiện đi cướp giật tài sản, một thời gian sau, T mang vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người quen biết ngoài xã hội ở tỉnh Bến Tre (không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) được số tiền 5.000.000đồng.

Đến ngày 10/10/2022, K và T tiếp tục cùng nhau thực hiện một vụ cướp giật tài sản ở đường Hùng Vương, tổ dân phố Phú Lộc, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Hành vi của K và T đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định khởi tố vụ án, bị can và bắt tạm giam (vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

Ngoài các lần phạm tội trên, quá trình điều tra xác định, K và T còn thực hiện nhiều vụ phạm tội ở các địa bàn huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng và thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Các lần phạm tội trên của K và T đã được Cơ quan cảnh sát điều tra ra các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can (hiện đang trong giai đoạn điều tra).

Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐDGTS ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận:

01 sợi dây cH vàng, hình mắt xích, mặt hình bông hoa, loại vàng tây (18K), trọng lượng 10 chỉ. Thời điểm định giá ngày 08/10/2022. Trị giá 32.600.000đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về tH tích số 93/2023/TgT ngày 21/12/2022 của Trung T pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tH tích của bà Trần Thị Mỹ P như sau:

- Chấn tH cẳng tay phải, gãy kín 1/3 dưới xương quay phải (không phải đầu dưới xương quay phải như trong giấy chứng nhận tH tích) đã được phẫu thuật điều trị kết hợp xương, hiện can xương chưa ổn định, để lại sẹo vết mổ dài 9,5cm còn 03 mũi chỉ. Tỷ L tổn tH cơ thể là: 10% + 2%.

- Tổng tỷ L tổn tH cơ thể do tH tích gây nên cho bà Trần Thị Mỹ P hiện tại là: 12% (Một hai phần trăm).

- Chấn tH có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây tH.

- Hiện tại không xác định cổ tật.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Một sợi dây cH bằng vàng tây (vàng 18K), trọng lượng 10 chỉ, hình mắt xích, mặt hình bông hoa, Đồng Dương K đã bán cho một tiệm vàng ở chợ Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (không xác định được là tiệm nào) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được.

- Xe mô tô, biển số 85B1-168.20 mà Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T sử dụng làm pH tiện đi cướp giật tài sản, sau khi xảy ra sự việc, T đã mang vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người quen biết ngoài xã hội ở tỉnh Bến Tre (không xác định được lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được.

- Một đĩa DVD lưu một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Thiết - Phan Rang tại vị trí Ngã ba hồ Suối Đá, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn vào lúc 07 giờ 09 phút ngày 08/10/2022 dài 56 giây và một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang - Phan Thiết tại vị trí Ngã ba Gộp, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn lúc 07 giờ 21 phút ngày 08/10/2022 dài 11 giây. Đây là chứng cứ của vụ án chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Dân sự: Bà Trần Thị Mỹ P yêu cầu Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 32.600.000đồng; yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tH tích số tiền 22.400.000đồng, tổng cộng là 55.000.000đồng. K và T chưa bồi thường. Đối với xe mô tô, biển số 86B3-478.67, do bị hư hỏng nhẹ nên bà P không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT/VKSHTB ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đồng Dương K từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Thiết - Phan Rang tại vị trí Ngã ba hồ Suối Đá, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn vào lúc 07 giờ 09 phút ngày

08/10/2022 dài 56 giây và 01 đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang - Phan Thiết tại vị trí Ngã ba Gộp, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn lúc 07 giờ 21 phút ngày 08/10/2022 dài 11 giây.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590 và 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T phải bồi thường cho bà Trần Thị Mỹ P số tiền 55.000.000đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 27.500.000đồng).

- Ý kiến của các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T: Các bị cáo bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” là đúng, không oan. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng vắng mặt đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Do đó, sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 07 giờ ngày 08/10/2022, tại đoạn đường Quốc lộ 1A trước quán cơm Diễm My thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, Đồng Dương K điều khiển xe mô tô, biển số 85B1-168.20 chở Nguyễn Ngọc T ngồi phía sau chạy tăng tốc bám theo sau xe mô tô, biển số 86B3-478.67 do bà Trần Thị Mỹ P điều khiển để cướp giật tài sản. Lúc hai xe mô tô gần nhau, K điều khiển xe mô tô vượt lên xe của bà P ở bên trái theo chiều đi, khi hai xe mô tô chạy ngang nhau, K chồm người dùng tay phải đưa ra nắm giật mạnh làm đứt và lấy được sợi dây CH bằng vàng tây, trọng lượng 10

chỉ, hình mắt xích, mặt hình bông hoa của bà P đang đeo trên cổ, K cầm sợi dây cH điều khiển xe mô tô tăng ga bỏ chạy về hướng thành phố Phan Thiết, chạy được một đoạn thì K đưa sợi dây cH cho T cất giấu. Bà P bị K giật mạnh sợi dây cH nên xe mô tô, biển số 86B3-478.67 và bà P ngã xuống đường, làm bà P bị gãy tay phải, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt qua định giá là 32.600.000đồng. Tỉ L tH tích của bà P qua giám định là 12%.

Hành vi trên của các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] *Xét tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Các bị cáo đều là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức, trong đó nhân thân của các bị cáo cũng đã bị xử lý trách nhiệm hình sự về các tội chiếm đoạt tài sản nên biết rõ việc sử dụng xe mô tô lưu thông trên đường để tìm kiếm cơ hội chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, bị xử lý nghiêm khắc nhưng vì mục đích tư lợi bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường trật tự kỷ cương pháp luật. Việc các bị cáo sử dụng xe mô tô làm pH tiện để tiếp cận, áp sát xe của bị hại đang lưu thông và bất ngờ có hành động giật tài sản để chiếm đoạt không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn làm cho bị hại ngã xuống đường nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe nên phạm vào tình tiết định khung hình phạt “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm” và “Gây tH tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ L tổn tH cơ thể từ 11% đến 30%” quy định tại điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm nên thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Cần xử lý các bị cáo mức án nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Vụ án có hai bị cáo cùng bàn bạc, thống nhất ý chí trong việc thực hiện chiếm đoạt tài sản nên thuộc đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò, vị trí cụ thể khi thực hiện tội phạm nên đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần cá thể hoá vai trò đồng phạm của các bị cáo để xử lý trách nhiệm tương xứng. Đối với bị cáo Đồng Dương K là người cầm đầu, thể hiện bằng việc khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Ngọc T tham gia, chủ động trong việc điều khiển xe mô tô chở bị cáo Nguyễn Ngọc T áp sát cận kề xe của bị hại để tạo cơ hội thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, đồng thời bị cáo Đồng Dương K cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật nên bị cáo K giữ vai trò chính, còn bị cáo T giữ vai trò đồng phạm thứ yếu trong vụ án.

[5] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Các bị cáo Đồng Dương K, Nguyễn Ngọc T trước khi xét xử vụ án này, các bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” và đang trong giai đoạn khởi tố điều tra các vụ án khác; riêng bị cáo Nguyễn Ngọc T có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T khai báo thành khẩn về hành vi do các bị cáo gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

[6] *Về hình phạt:*

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo Đồng Dương K, Nguyễn Ngọc T nghề nghiệp không ổn định, đều lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại bà Trần Thị Mỹ P yêu cầu các bị cáo K và T bồi thường thiệt hại số tiền 32.600.000đồng đối với tài sản bị mất không thu hồi được và bồi thường chi phí điều trị tH tích số tiền 22.400.000đồng, tổng cộng là 55.000.000đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của bà P là phù hợp pháp luật và tại phiên tòa các bị cáo K và T đồng ý bồi thường cho bà P số tiền 55.000.000đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với xe mô tô, biển số 86B3-478.67 bị hư hỏng nhẹ, bà P không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 sợi dây chằng bằng vàng tây (vàng 18K), trọng lượng 10 chỉ, hình mắt xích, mặt hình bông hoa, Đồng Dương K đã bán cho một tiệm vàng ở chợ Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (không xác định được là tiệm nào) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Xe mô tô, biển số 85B1-168.20 mà Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T sử dụng làm pH tiện đi cướp giật tài sản, sau khi xảy ra sự việc, T đã mang vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người quen biết ngoài xã hội ở tỉnh Bến Tre (không xác định được lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 đĩa DVD lưu một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Thiết - Phan Rang tại vị trí Ngã ba hồ Suối Đá, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn vào lúc 07 giờ 09 phút ngày 08/10/2022 dài 56 giây và một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang - Phan Thiết tại vị trí Ngã ba Gộp, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn lúc 07 giờ 21 phút ngày 08/10/2022 dài 11 giây. Đây là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đồng Dương K, Nguyễn Ngọc T đều phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đồng Dương K 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng điểm d, điểm e khoản 2 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590 và 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Đồng Dương K và Nguyễn Ngọc T bồi thường thiệt hại số tiền 32.600.000đồng đối với tài sản bị mất không thu hồi được và bồi thường chi phí điều trị tH tích số tiền 22.400.000đồng, tổng cộng là 55.000.000đồng cho bà Trần Thị Mỹ P, chia phần cụ thể như sau: Bị cáo K phải bồi thường 27.500.000đồng, bị cáo T phải bồi thường 27.500.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Thiết - Phan Rang tại vị trí Ngã ba hồ Suối Đá, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn vào lúc 07 giờ 09 phút ngày 08/10/2022 dài 56 giây và một đoạn video clip do camera an ninh của Công an xã Hồng Sơn quản lý ghi hình hai thanh niên điều khiển xe mô tô trên đường Quốc lộ 1A hướng Phan Rang - Phan Thiết tại vị trí Ngã ba Gộp, thuộc thôn 3, xã Hồng Sơn lúc 07 giờ 21 phút ngày 08/10/2022 dài 11 giây.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Các bị cáo Đồng Dương K, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 1.375.000đồng (một triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/8/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa